

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 6 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Quyết định số 2542/QĐ-TTg ngày 20/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng giai đoạn đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

1.1. Cụ thể hóa và tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 2542/QĐ-TTg phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

1.2. Từng bước phát triển hạ tầng chất lượng của tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại, liên thông với hạ tầng chất lượng quốc gia; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực tuân thủ, năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường trong nước, thị trường xuất khẩu.

1.3. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc, nhãn điện tử, các công cụ quản trị tiên tiến trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; tăng cường cung cấp thông tin, cảnh báo về hàng rào kỹ thuật trong thương mại, hỗ trợ các ngành hàng chủ lực, sản phẩm đặc sản, sản phẩm OCOP, nông lâm sản, thực phẩm, sản phẩm công nghiệp của tỉnh chủ động hội nhập quốc tế.

### 2. Yêu cầu

2.1. Bám sát nội dung, định hướng của Quyết định số 2542/QĐ-TTg, kế hoạch số 21-KH/TU ngày 30/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các nội dung chỉ đạo có liên quan của Trung ương, của tỉnh; bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi, phù hợp điều kiện thực tế tại địa phương.

2.2. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó, xác định rõ nhiệm vụ, sản phẩm, tiến độ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp đối với từng nhiệm vụ được giao.

2.3. Huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp; ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, có khả năng tạo chuyển biến rõ nét về năng lực kỹ thuật, năng lực quản trị chất lượng và khả năng hội nhập của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Mục tiêu cụ thể**

1.1. 100% nhóm sản phẩm, hàng hóa chủ lực, đặc sản, sản phẩm OCOP và nhóm sản phẩm, hàng hóa có nguy cơ rủi ro cao trên địa bàn tỉnh được rà soát, hướng dẫn hoặc khuyến nghị áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu kỹ thuật phù hợp với đặc thù ngành hàng, yêu cầu thị trường và định hướng hội nhập.

1.2. Từng bước phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường của tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại, tin cậy; nâng cao năng lực kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phục vụ công tác quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

1.3. Nâng cao năng lực các phòng thí nghiệm, kiểm định, kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa, hướng tới mở rộng phạm vi công nhận theo tiêu chuẩn ISO/IEC phù hợp và quy định của pháp luật; từng bước hình thành mạng lưới dịch vụ kỹ thuật tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại chỗ phục vụ doanh nghiệp.

1.4. Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng, áp dụng, duy trì hoặc nâng cấp hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, tiêu chuẩn tiên tiến, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc, nhãn điện tử hoặc các giải pháp số hóa thông tin sản phẩm phù hợp với lĩnh vực hoạt động.

1.5. 100% cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác chuyên môn và đại diện tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về tiêu chuẩn quốc tế, đo lường, đánh giá sự phù hợp, truy xuất nguồn gốc, rào cản kỹ thuật trong thương mại và chuyển đổi số trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

1.6. Tiếp tục duy trì việc vận hành hiệu quả đầu mối hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, đánh giá sự phù hợp và hàng rào kỹ thuật trong thương mại; bảo đảm cung cấp thông tin, cảnh báo, hướng dẫn theo nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường.

1.7. Tăng tối thiểu 30% số sản phẩm, hàng hóa của tỉnh được doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh áp dụng mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc, nhãn điện tử hoặc giải pháp số hóa thông tin sản phẩm, góp phần nâng cao tính minh bạch, khả năng nhận diện, quản lý chất lượng và đáp ứng yêu cầu của thị trường.

**2. Các nhiệm vụ cụ thể:** Gồm 32 nhiệm vụ, trong đó:

- 2.1. Tăng cường truyền thông, hợp tác và huy động nguồn lực thực hiện: 02 nhiệm vụ.
- 2.2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu lực tổ chức thực hiện: 03 nhiệm vụ.
- 2.3. Thúc đẩy áp dụng tiêu chuẩn quốc gia hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực: 03 nhiệm vụ.
- 2.4. Nâng cao năng lực đo lường phục vụ sản xuất, thương mại và quản lý nhà nước: 04 nhiệm vụ.
- 2.5. Tăng cường năng lực đánh giá sự phù hợp và công nhận: 04 nhiệm vụ.
- 2.6. Hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp nâng cao năng lực tuân thủ và quản trị chất lượng: 04 nhiệm vụ.
- 2.7. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng: 04 nhiệm vụ.
- 2.8. Đẩy mạnh chuyển đổi số và tăng cường thông tin, cảnh báo về hàng rào kỹ thuật trong thương mại: 05 nhiệm vụ.
- 2.9. Tăng cường kiểm tra, giám sát: 03 nhiệm vụ.

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).*

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương**

1.1. Quán triệt, tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Nhân dân về Quyết định số 2542/QĐ-TTg ngày 20/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ, kế hoạch này và các văn bản có liên quan trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; góp phần cung cấp thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, đánh giá sự phù hợp, truy xuất nguồn gốc, mã số mã vạch và tiếp cận thông tin về hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

1.2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chủ động lồng ghép nội dung của kế hoạch này vào chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, đúng quy định; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp) theo quy định.

#### **2. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; kịp thời tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nếu có) các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; việc sơ kết, tổng kết; khen thưởng, chấn chỉnh, phê bình hoặc xem xét điều chỉnh, bổ sung các nội dung phù hợp với tình hình thực tế địa phương và theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, các Bộ, ngành Trung ương.

### **3. Các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Xây dựng**

Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát nhu cầu, đề xuất nhiệm vụ chuyên ngành; tăng cường theo dõi, cảnh báo, hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu kỹ thuật đối với các nhóm sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý; đảm bảo đạt mục đích, yêu cầu đặt ra tại kế hoạch này.

**4. Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh**

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và hội nhập quốc tế cho đội ngũ cán bộ, học sinh, sinh viên, người lao động; nghiên cứu lồng ghép nội dung tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, truy xuất nguồn gốc, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế vào hoạt động giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn phù hợp; tăng cường kết nối giữa cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo đảm gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn của tỉnh và thị trường lao động.

### **5. Sở Tài chính**

Hàng năm, căn cứ kế hoạch này và trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định của pháp luật có liên quan và theo phân cấp ngân sách hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương; đồng thời, thực hiện lồng ghép các nguồn kinh phí hợp pháp nhằm bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

**6. Hiệp hội Doanh nghiệp, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hiệp hội Du lịch, Hội doanh nhân trẻ tỉnh Tuyên Quang**

Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong tuyên truyền, đào tạo, tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh áp dụng tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, đánh giá sự phù hợp, truy xuất nguồn gốc và chuyển đổi số; chủ động phản ánh khó khăn, đề xuất giải pháp, tích cực tham gia thực hiện các nội dung của kế hoạch.

### **7. Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang**


Tăng cường công tác thông tin, truyền thông để tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ này trên địa bàn tỉnh.

### **8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh**

Tăng cường công tác giám sát, tuyên truyền trong việc triển khai, thực hiện kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; kịp thời nắm bắt, phản ánh những khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp.

Trên đây là kế hoạch triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc phát sinh nội dung cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để được kịp thời hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các TCCT-XH tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Báo&PTTHTQ;
- Trường ĐH Tân Trào, Trường Cao đẳng TQ, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Hiệp hội Doanh nghiệp, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hiệp hội Du lịch, Hội doanh nhân trẻ tỉnh TQ;
- UBND xã, phường;
- TTTTHN tỉnh;
- Lưu: VT, KH&CĐS(Huyện). 

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đỗ Hùng Đức**

**PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ**  
**TRIỂN KHAI MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HỘI NHẬP QUỐC TẾ TRONG LĨNH VỰC**  
**TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

TT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Tăng cường truyền thông, hợp tác và huy động nguồn lực thực hiện (02 nhiệm vụ)</b>				
1	<p>Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò của tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy xuất khẩu, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hội nhập quốc tế</p>	<p>- Tin, bài, văn bản hoặc nội dung thông tin, tuyên truyền.</p> <p>- Tổ chức hoặc lồng ghép, phối hợp tổ chức hội nghị, tập huấn, hội thảo.</p> <p>- 100% doanh nghiệp, tổ chức có nhu cầu và thuộc phạm vi hỗ trợ được cung cấp, hướng dẫn thông tin về tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn phục vụ xuất khẩu, tiêu chuẩn cơ sở và yêu cầu kỹ thuật thị trường.</p>	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	<p>Huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực thực hiện kế hoạch theo hướng đa dạng hóa nguồn lực; đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công - tư, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân</p>				

TT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>II</b>	<b>Hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu lực tổ chức thực hiện (03 nhiệm vụ)</b>				
3	Rà soát, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, quy định liên quan đến tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng gắn với yêu cầu hội nhập quốc tế; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp	<p>- Văn bản rà soát, đánh giá việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng gắn với hội nhập quốc tế; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nội dung không còn phù hợp (nếu có).</p> <p>- 100% nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch được rà soát, lồng ghép trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm hoặc các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan của tỉnh.</p>	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4	Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ về hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng vào các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan của tỉnh, nhất là các chương trình về phát triển công nghiệp, nông nghiệp, thương mại, chuyển đổi số, nâng suất chất lượng, đổi mới sáng tạo, truy xuất nguồn gốc				
5	Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu; đổi mới phương thức quản lý nhà nước theo hướng dựa trên rủi ro, lấy kết quả đầu ra và mức độ hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp làm thước đo; bảo đảm phân công rõ nhiệm vụ, rõ tiến độ, rõ kết quả và rõ trách nhiệm				

TT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>III</b>	<b>Thúc đẩy áp dụng tiêu chuẩn quốc gia hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực (03 nhiệm vụ)</b>				
6	Hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận, áp dụng tiêu chuẩn tiên tiến, tiêu chuẩn phục vụ xuất khẩu, tiêu chuẩn đối với công nghệ mới, công nghệ chiến lược, tiêu chuẩn liên quan đến phát triển xanh, phát triển bền vững, kinh tế tuần hoàn và chuyển đổi số				
7	Khuyến khích doanh nghiệp xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn nội bộ phù hợp với yêu cầu quản trị chất lượng, tham gia chuỗi cung ứng và nâng cao năng lực cạnh tranh	100% nhóm sản phẩm, hàng hóa chủ lực, đặc sản, OCOP và nhóm có nguy cơ rủi ro cao thuộc phạm vi quản lý được khuyến nghị tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hoặc yêu cầu kỹ thuật phù hợp	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Y tế; Sở Xây dựng thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
8	Hướng dẫn doanh nghiệp đánh giá khoảng cách tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu kỹ thuật của thị trường để có lộ trình đáp ứng phù hợp, hiệu quả				

TT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>IV</b>	<b>Nâng cao năng lực đo lường phục vụ sản xuất, thương mại và quản lý nhà nước (04 nhiệm vụ)</b>				
9	Củng cố, nâng cao năng lực kỹ thuật đo lường của tỉnh theo hướng hiện đại, đồng bộ, tin cậy; ưu tiên các lĩnh vực phục vụ trực tiếp cho sản xuất nông lâm sản, thực phẩm, y tế, vật liệu xây dựng, công nghiệp chế biến và các ngành, sản phẩm chủ lực của tỉnh	<p>- Năm 2026, Báo cáo rà soát hiện trạng chuẩn đo lường, phương tiện, thiết bị, năng lực kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phục vụ quản lý nhà nước và hỗ trợ doanh nghiệp.</p> <p>- Giai đoạn 2026 - 2030 duy trì, nâng cấp hoặc bổ sung chuẩn đo lường, thiết bị phục vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm theo khả năng cân đối nguồn lực.</p>	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
10	Tăng cường liên kết truy xuất chuẩn đo lường, kiểm định, hiệu chuẩn; nâng cao độ chính xác, độ tin cậy của phương tiện đo, chuẩn đo lường và kết quả đo phục vụ sản xuất, kiểm soát chất lượng, thương mại, kiểm tra và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng				
11	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, theo dõi, khai thác, chia sẻ dữ liệu đo lường và dữ liệu kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm; từng bước kết nối, đồng bộ với các cơ sở dữ liệu dùng chung theo quy định				
12	Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, áp dụng, duy trì chương trình bảo đảm đo lường, hệ thống quản trị đo lường phù hợp; nâng cao năng lực kiểm soát quá trình đo trong sản xuất, kinh doanh, giảm sai lỗi, giảm lãng phí và nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa	<p>- Hướng dẫn, hỗ trợ tối thiểu 50 doanh nghiệp giai đoạn 2026 - 2030 xây dựng, áp dụng hoặc duy trì Chương trình bảo đảm đo lường (<i>mỗi năm hỗ trợ tối thiểu 10 doanh nghiệp trong các lĩnh vực điện, nước, xăng dầu, khoáng sản, chế biến nông lâm sản và các ngành, lĩnh vực trọng tâm của tỉnh</i>).</p> <p>- Hằng năm, báo cáo tổng hợp danh sách doanh nghiệp có nhu cầu hỗ trợ về đo lường; hồ sơ tư vấn/hướng dẫn hoặc báo cáo kết quả hỗ trợ đối với doanh nghiệp được lựa chọn.</p>			

TT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>V</b>	<b>Tăng cường năng lực đánh giá sự phù hợp và công nhận (04 nhiệm vụ)</b>				
13	Tập trung nâng cao năng lực thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn, giám định, chứng nhận trên địa bàn tỉnh; ưu tiên đầu tư nâng cấp, mở rộng phạm vi hoạt động đối với các phòng thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn phục vụ trực tiếp cho các ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ lực của tỉnh	<p>- Đến năm 2030, phấn đấu có ít nhất 01 phòng thử nghiệm, kiểm định hoặc hiệu chuẩn của tỉnh được duy trì, nâng cấp hoặc mở rộng phạm vi công nhận theo tiêu chuẩn ISO/IEC phù hợp và quy định của pháp luật.</p> <p>- Hằng năm, xây dựng báo cáo rà soát nhu cầu nâng cấp, công nhận, mở rộng phạm vi hoạt động và đề xuất nhiệm vụ/kinh phí phù hợp khả năng cân đối nguồn lực.</p>	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
14	Hỗ trợ các tổ chức đánh giá sự phù hợp áp dụng, duy trì, mở rộng công nhận theo các tiêu chuẩn ISO/IEC phù hợp và các hướng dẫn liên quan; nâng cao mức độ tin cậy, khả năng thừa nhận kết quả đánh giá sự phù hợp, góp phần giảm chi phí, thời gian thử nghiệm, chứng nhận ngoài tỉnh cho doanh nghiệp				
15	Tăng cường liên kết, hợp tác chuyên môn với các tổ chức kỹ thuật, tổ chức công nhận, tổ chức đánh giá sự phù hợp trong nước; khuyến khích tham gia các hoạt động so sánh liên phòng, thử nghiệm thành thạo và các hình thức đánh giá cần thiết theo thông lệ quốc tế				
16	Khuyến khích xã hội hóa dịch vụ đánh giá sự phù hợp; thu hút khu vực tư nhân tham gia đầu tư, cung cấp dịch vụ phù hợp quy định của pháp luật, đồng thời bảo đảm giám sát chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn quốc tế				

TT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	
<b>VI</b>	<b>Hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp nâng cao năng lực tuân thủ và quản trị chất lượng (04 nhiệm vụ)</b>					
17	Tổ chức triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng, áp dụng, duy trì hoặc nâng cấp hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng và tiêu chuẩn tiên tiến phù hợp với lĩnh vực hoạt động.	Đến năm 2030, hỗ trợ tối thiểu 100 doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh ( <i>20 cơ sở/năm</i> ) xây dựng, áp dụng, duy trì hoặc nâng cấp hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, tiêu chuẩn tiên tiến, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc, nhãn điện tử hoặc giải pháp số hóa thông tin sản phẩm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
18	Ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia xuất khẩu, chuỗi cung ứng; doanh nghiệp sản xuất sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, nông lâm sản, thực phẩm, sản phẩm công nghiệp có yêu cầu cao về chất lượng, truy xuất nguồn gốc và ghi nhãn hàng hóa.					
19	Hướng dẫn doanh nghiệp đánh giá hiện trạng, xác định khoảng cách tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu kỹ thuật của thị trường; xây dựng lộ trình cải tiến phù hợp, tiết kiệm chi phí.	- Năm 2026, xây dựng 01 bộ tài liệu/video/tờ rơi hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh tự rà soát hiện trạng áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc, nhãn điện tử, công bố thông tin sản phẩm và yêu cầu kỹ thuật của thị trường.  - Hàng năm, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh theo nhu cầu; báo cáo tổng hợp kết quả hỗ trợ hàng năm.				
20	Khuyến khích doanh nghiệp tích hợp quản trị chất lượng với chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc, nhãn điện tử, công bố thông tin sản phẩm, quản trị chuỗi cung ứng và phát triển bền vững.					

TT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>VII</b>	<b>Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng (04 nhiệm vụ)</b>				
21	Đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác chuyên môn và đại diện tổ chức, doanh nghiệp về tiêu chuẩn quốc tế, đo lường, công nhận, đánh giá sự phù hợp, truy xuất nguồn gốc, hàng rào kỹ thuật trong thương mại và chuyển đổi số trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.	Cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác chuyên môn và đại diện tổ chức, doanh nghiệp được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về tiêu chuẩn quốc tế, đo lường, công nhận, đánh giá sự phù hợp, truy xuất nguồn gốc, TBT và chuyển đổi số trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Y tế; Sở Xây dựng thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên; theo chỉ đạo của Bộ, ngành Trung ương
22	Kết hợp đào tạo theo chiều rộng với đào tạo chuyên sâu theo ngành, lĩnh vực ưu tiên; chú trọng hình thành đội ngũ cán bộ, chuyên gia nòng cốt của tỉnh có khả năng tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu hội nhập.				
23	Tăng cường liên kết với các cơ quan trung ương, viện nghiên cứu, trường đại học, cơ sở đào tạo, hiệp hội ngành nghề, tổ chức khoa học và công nghệ để huy động chuyên gia, cập nhật tri thức, chia sẻ kinh nghiệm và phương pháp quản trị tiên tiến; gắn đào tạo với yêu cầu thực tiễn, nhiệm vụ quản lý và nhu cầu của doanh nghiệp.				
24	Nghiên cứu lồng ghép nội dung tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, truy xuất nguồn gốc, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế vào các hoạt động giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn phù hợp với từng nhóm đối tượng; thúc đẩy kết nối giữa cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.				

TT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>VIII</b>	<b>Đẩy mạnh chuyển đổi số và tăng cường thông tin, cảnh báo về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (05 nhiệm vụ)</b>				
25	Khai thác hiệu quả các nền tảng số dùng chung trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát nền tảng số, cơ sở dữ liệu hiện có trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, truy xuất nguồn gốc, mã số mã vạch; đề xuất phương án cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu phù hợp.</li> <li>- Đến năm 2030, tăng tối thiểu 30% số sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh được áp dụng mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc, nhãn điện tử hoặc giải pháp số hóa thông tin sản phẩm so với năm 2025.</li> </ul>	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Y tế; Sở Xây dựng thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
26	Phát triển, cập nhật, kết nối và chia sẻ cơ sở dữ liệu số về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, kết quả kiểm định, thử nghiệm, chứng nhận, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa theo quy định; tạo điều kiện để cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân khai thác, sử dụng thông tin phục vụ quản lý và sản xuất, kinh doanh				
27	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân áp dụng mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc, nhãn điện tử, các giải pháp số hóa thông tin sản phẩm; nâng cao tính minh bạch, khả năng nhận diện, quản lý chất lượng và mở rộng thị trường				
28	Cung cấp thông tin, cảnh báo, hướng dẫn về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, thủ tục đánh giá sự phù hợp, hàng rào kỹ thuật trong thương mại của các thị trường xuất khẩu trọng điểm; hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, giảm rủi ro, giảm chi phí tuân thủ				

TT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
29	Triển khai nhiệm vụ truy xuất nguồn gốc với yêu cầu nâng cao năng lực hội nhập quốc tế; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh cập nhật dữ liệu, kết nối với Cổng truy xuất nguồn gốc của tỉnh và Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia theo quy định	<p>- Xây dựng 01 bộ tài liệu hướng dẫn về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa đáp ứng quy định hiện hành và phù hợp với điều kiện của tỉnh.</p> <p>- Hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh có nhu cầu cập nhật dữ liệu, áp dụng mã truy xuất nguồn gốc, kết nối hệ thống truy xuất nguồn gốc theo quy định.</p> <p>- Phân đấu 100% sản phẩm, hàng hóa thuộc danh mục ưu tiên triển khai truy xuất nguồn gốc của tỉnh được hướng dẫn áp dụng và kết nối theo lộ trình phù hợp.</p>	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
<b>IX</b>	<b>Tăng cường kiểm tra, giám sát (03 nhiệm vụ)</b>				
30	Tổ chức việc thực hiện kiểm tra, khảo sát về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất, lưu thông trên thị trường; tập trung vào các nhóm sản phẩm, hàng hóa chủ lực, thiết yếu, có nguy cơ rủi ro cao, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng	Tổ chức hoặc lồng ghép tổ chức kiểm tra, khảo sát, lấy mẫu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực quản lý; ưu tiên nhóm sản phẩm, hàng hóa chủ lực, thiết yếu, có nguy cơ rủi ro cao, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi người tiêu dùng.	Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường; cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
31	Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong trao đổi thông tin, xử lý chồng chéo, phòng ngừa và xử lý vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; kịp thời biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân thực hiện tốt				
32	Đẩy mạnh hoạt động khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa để hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, cảnh báo và hoạch định chính sách; từng bước tăng cường trang thiết bị thử nghiệm nhanh, thiết bị kiểm tra, đo lường lưu động phục vụ công tác quản lý nhà nước				

